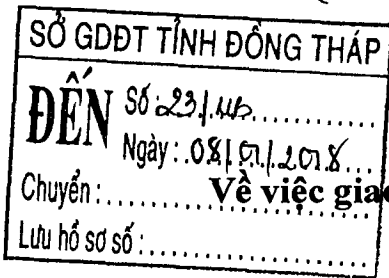


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 1552/QĐ-UBND.HC

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 12 năm 2017



QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công thuộc ngân sách nhà nước
năm 2018 do Tỉnh quản lý và phân bổ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 146/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND Tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 6 về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2980/SKHĐT-NV ngày 19 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công thuộc ngân sách nhà nước năm 2018 do Tỉnh quản lý và phân bổ.

(Có các biểu mẫu chi tiết đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư các công trình, dự án được bố trí kế hoạch đầu tư công thuộc ngân sách nhà nước năm 2018 do Tỉnh quản lý và phân bổ chịu trách nhiệm thực hiện:

- Lập và đăng ký kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện từng công trình, dự án cụ thể, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh trước ngày 20 tháng 01 năm 2018.

- Thời gian báo cáo: Hằng tháng trước ngày 10 tháng sau (riêng tháng 3, tháng 6 và tháng 9 báo cáo chậm nhất đến ngày 03 của tháng sau); báo cáo năm 2018 (thời gian 13 tháng) trước ngày 15/02/2019 gửi báo cáo tới Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện, giải ngân vốn các công trình, dự

án trên cơ sở kế hoạch, tiến độ đã đăng ký (*Mẫu báo cáo định kỳ hàng tháng, năm kèm theo Quyết định này*).

- Thường xuyên theo dõi sát việc thực hiện từng gói thầu nhằm kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, không để ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các công trình.

- Kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện từng công trình, dự án phân loại theo các nhóm: chuẩn bị thủ tục đầu tư, chuẩn bị thực hiện đầu tư và thực hiện đầu tư.

- Tổ chức thực hiện và hoàn tất các thủ tục nghiệm thu, thanh, quyết toán vốn đầu tư các công trình, dự án theo đúng quy định về đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao.

2. Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp định kỳ hàng tháng trước ngày 05 tháng sau; hằng quý trước ngày 08 của tháng đầu tiên quý sau và báo cáo năm 2018 (thời gian 13 tháng) trước ngày 10/02/2019 đến Sở Tài chính, UBND Tỉnh về tình hình thực hiện và thanh toán kế hoạch vốn đầu tư công. Đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi tiến độ triển khai, thực hiện từng công trình, dự án của các chủ đầu tư, tình hình giải ngân vốn của Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp; đôn đốc chủ đầu tư thực hiện tốt theo kế hoạch tiến độ đã đăng ký; tổng hợp báo cáo của các chủ đầu tư, Kho bạc, gửi Sở Tài chính theo quy định.

4. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công hằng năm của Tỉnh theo đúng quy định hiện hành; và tổ chức kiểm tra các chủ đầu tư, các Ban quản lý về tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công; chịu trách nhiệm thanh, quyết toán vốn đầu tư các công trình, dự án theo quy định của Nhà nước.

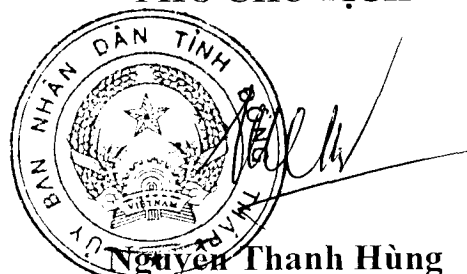
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT.UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/ĐT.XD.(MN)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH





Biểu 02 - XSKT 2018

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN XỔ SỔ KIẾT THIẾT NĂM 2018 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ

Kèm theo Quyết định số 1552/QĐ-UBND.HC ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020		Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2018			Ghi chú		
									Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó: phần vốn XSKT		Tổng số	Trong đó: phần vốn XSKT	Tổng số		Trong đó:	
										Tổng số	Trong đó: phần vốn XSKT								Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19		
	I - Giáo dục và đào tạo									227.284	204.311	212.767	196.967	55.299	101.300	-	-			
1	Chương trình kiên cố hóa trường lớp học giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp									153.111	153.111	145.767	145.767	36.179	78.300	-	-			
	- Trường THPT Lấp Vò 2	HLVò	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7554257		1.400HS/3 5 lớp	2016-2018	QĐ số 362/QĐ-UBND.HC ngày 30/3/2016 của UBND Tỉnh	21.394	21.394	21.394	21.394	9.679	6.000					
	- Trường THCS-THPT Tân Mỹ	H. TB	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7554256		1273HS/3 2 lớp	2016-2019	QĐ số 361/QĐ-UBND.HC ngày 30/3/2016 của UBND Tỉnh	45.758	45.758	42.000	42.000	11.500	28.000					
	- Trường THPT Đốc Binh Kiều	H. TM	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7403847		800 hs/20 lớp	2016-2018	1233/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2015 của UBND Tỉnh	41.171	41.171	41.000	41.000	15.000	21.400					

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020		Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2018			Ghi chú	
									Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số		Trong đó: phần vốn XSKT	Tổng số	Trong đó:		
										Tổng số	Trong đó: phần vốn XSKT					Thu hồi vốn đã ứng trước		Trả nợ XDCB
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	- Trường THPT Lai Vung 1	HTN	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7622040		1568 hs/39 lớp	2018-2020	1237/QĐ-UBND.HC ngày 12/10/2017 của UBND Tỉnh	19.195	19.195	17.402	17.402		8.400			
	- Trường THCS - THPT Phú Thành A	HLVung	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7622041		1600 hs/40 lớp	2018-2020	1311/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2017 của UBND Tỉnh	15.520	15.520	13.971	13.971		8.500			
	- Trường THPT Cao Lãnh 2	HCL	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7625678			2018-2020	1306/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2017 của UBND Tỉnh	10.073	10.073	10.000	10.000		6.000			
2	Mua sắm thiết bị mầm non thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2011 -2015	Toàn Tỉnh	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7554983			2016-2018	1219/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2015 của UBND Tỉnh	51.788	35.200	49.000	35.200	11.620	15.000			
3	Mua sắm trang thiết bị bàn ghế học sinh cho các Trường Phổ thông trên địa bàn Tỉnh	Toàn Tỉnh	KBNN ĐT	Sở GD&ĐT	7586808		11456 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi	2017-2019	1091/QĐ-UBND.HC ngày 28/9/2016 của UBND Tỉnh	22.385	16.000	18.000	16.000	7.500	8.000			